|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LÊ CHÂN**  **TRƯỜNG THCS NGÔ QUYỀN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**  ***Quận Lê Chân, ngày 22 tháng 8 năm 2024*** |

**QUY ĐỊNH**

**QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC**

**NĂM HỌC 2024 -2025**

**Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 -2025”;**

**Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-BGDĐT ngày 09/01/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị số 08/CT-TTG ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường của ngành giáo dục;**

**Căn cứ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT quận Lê Chân;**

**Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường THCS Ngô Quyền xây dựng Quy định Quy tắc ứng xử trong nhà trường như sau:**

**I. MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ**

**1. Mục đích:**

Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương, của ngành và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong đơn vị…

**2. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử:**

- Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Thể hiện được các giá trị cốt lõi: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

- Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

- Dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa của địa phương.

- Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận đa số của các thành viên trong nhà trường.

**B. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Quy định Quy tắc ứng xử trong Trường THCS Ngô Quyền (gọi tắt là Quy tắc ứng xử) áp dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động (gọi chung là viên chức), cha mẹ học sinh, học sinh Trường THCS Ngô Quyền.

2. Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 và Quy định về đạo đức nhà giáo tại Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT và các quy định pháp luật khác.

3. Trong trường hợp các văn bản pháp luật nói trên thay đổi, viên chức trong cơ quan thực hiện theo các nội dung các văn bản mới.

**C. NỘI DUNG BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ**

**I. Quy tắc ứng xử chung**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, kỷ cương của ngành; không đi muộn, về sớm; không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc, thực hiện nghiêm túc giờ nào việc nấy*.*

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện.

4. Viên chức phải có trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải có trang phục sạch sẽ, gọn gàng theo nội quy nhà trường; cha mẹ học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp, không mặc những trang phục phản cảm.

5. Trao đổi công việc phải khiêm nhường, từ tốn, không nói to gây ồn ào; khen chê đúng mực, công tâm; đi, đứng với tư thế chững chạc, không gây tiếng ồn.

6. Tác phong, ứng xử phải phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc và truyền thống của nhà trường.

**II. Các hành vi bị cấm**

1. Hút thuốc, uống rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc và vào buổi trưa các ngày làm việc hoặc uống rượu, bia dẫn đến không làm chủ được bản thân; tuyệt đối nghiêm cấm viên chức uống bia rượu rồi đến cơ quan dù viên chức đó có thi hành công vụ hay không thi hành công vụ;

2. Các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu; nhận các lợi ích bất hợp pháp từ người đến giao dịch, công tác;

3. Đánh bạc dưới mọi hình thức và tham gia các tệ nạn xã hội, các hoạt động giải trí không lành mạnh;

4. Các hành vi vi phạm pháp luật khác như: lôi kéo, kích động, vận động để khiếu tố, khiếu nại đông người; vi phạm an toàn giao thông; vi phạm các quy định về quản lý tài chính, quản lý tài sản;

5. Vi phạm những điều cấm không được làm theo Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, Luật giáo dục, quy định của Bộ GD&ĐT; Điều lệ trường THCS, THPT, trường phổ thông nhiều cấp học; quy định của Bộ Tài chính và các Bộ, ngành chức năng khác;

6. Lợi dụng nhiệm vụ được giao để làm trái các quy định của cơ quan;

7. Lợi dụng danh nghĩa của nhà trường để phát ngôn, hành động vi phạm pháp luật hoặc làm tổn hại đến nhà trường và đồng nghiệp; không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục;

8. Các hành vi gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác;

9. Các hành vi làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân người khác và uy tín của tập thể.

**III. Ứng xử của cán bộ quản lý**

**1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, giản dị, dễ hiểu; luôn yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.**

**2. Đối với giáo viên, nhân viên và người lao động: Có ngôn ngữ chuẩn mực, thái độ tôn trọng, khích lệ, động viên; luôn nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành cùng giáo viên, nhân viên và người lao động trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên, nhân viên và người lao động; phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch; không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.**

**3. Đối với cha mẹ học sinh: Có ngôn ngữ chuẩn mực; thái độ thân thiện, tôn trọng; luôn sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ với cha mẹ học sinh; không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.**

**4. Ứng xử với khách đến liên hệ công việc: Có thái độ tôn trọng, lịch sự, đúng mực, thể hiện tinh thần hợp tác; không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.**

**IV. Ứng xử của giáo viên**

**1. Đối với học sinh: Có ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; có hành vi mẫu mực, có lòng bao dung, yêu thương; luôn lắng nghe, thấu hiểu và tôn trọng sự khác biệt; luôn đối xử công bằng và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.**

**2. Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng; trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định; không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.**

**3. Đối với đồng nghiệp, nhân viên và người lao động: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên, người lao động; không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.**

**4. Đối với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng; luôn có thái độ hợp tác, chia sẻ, thân thiện; không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, sách nhiễu.**

**5. Ứng xử với khách đến liên hệ công việc: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, lịch sự, hợp tác; không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.**

**V. Ứng xử của nhân viên, người lao động**

**1. Đối với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ; không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.**

**2. Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao; không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.**

**3. Đối với đồng nghiệp và giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, hợp tác, thân thiện; không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.**

**4. Đối với cha mẹ học sinh và khách đến trường: Ngôn ngữ lịch sự, đúng mực, tôn trọng, hợp tác; không xúc phạm, không gây khó khăn, phiền hà.**

**VI. Ứng xử của học sinh**

**1. Nghiêm túc thực hiện nội quy nhà trường và các bản cam kết đã kí trong năm học.**

**2. Đối với các thầy cô giáo Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên và người lao động phải kính trọng, lễ phép, trung thực; chấp hành các yêu cầu theo quy định; không bịa đặt thông tin; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, không có các hành vi bạo lực.**

**3. Đối với các bạn học sinh: Cư xử đúng mực, thân thiện, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt; không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm gây gổ đánh nhau, mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bạn.**

**4. Đối với cha mẹ: Phải kính trọng, lễ phép, trung thực, trách nhiệm, yêu thương.**

**5. Với khách đến trường: Tôn trọng, lễ phép; nhiệt tình hỗ trợ, chỉ dẫn cho khách khi cần thiết.**

6. Giao tiếp trên các trang mạng xã hội: không đăng bài viết có ngôn ngữ, hình ảnh phản cảm hay mang tính chất gây hấn, gây mất đoàn kết.

**VII. Ứng xử của cha mẹ học sinh**

**1. Đối với học sinh: Cư xử đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, yêu thương; không xúc phạm, không sử dụng bạo lực với học sinh trong nhà trường vì bất cứ lý do gì.**

**2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động: Có thái độ tôn trọng, có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực hợp tác, chia sẻ; không bịa đặt thông tin; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, không có hành vi bạo lực với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động; chấp hành đúng các quy định của nhà trường.**

**VIII. Ứng xử của khách đến trường**

**1. Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện; hợp tác; chấp hành đúng các quy định của nhà trường.**

**2. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh nhà trường.**

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Bộ Quy tắc ứng xử sau khi được thông qua, mỗi **cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh**, khách đến trường phải nghiêm túc thực hiện.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT quận;  - HĐSP nhà trường;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Cao Hồng Chín** | |  |